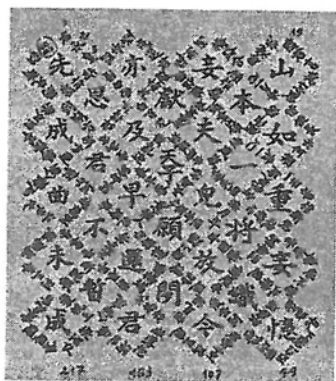


ĐIỀU BÍ ẨN TRONG BÀI CHỨC CẨM HÔI VĂN

CỦA TÔ HUỆ CÁCH ĐÂY HƠN 2000 NĂM

Hà Đắc Duy

Tô Huệ sống vào đời nhà Tần, có chồng là Đậu Thao đi thú phương xa. Lâu ngày nhớ chồng, nàng làm một bài thơ, thêu lên bức gấm, dâng vua để xin cho chồng về. Bài thơ không viết từ trên xuống dưới, từ phải sang trái như lối thông thường mà bố trí thành 32 ô vuông, đặt chéo. Trong 32 ô vuông có 33 chữ lớn, còn các chữ nhỏ thì thêu ở cạnh các ô vuông.



Vua không đọc được. Quần thần và các bậc thức giả thời bấy giờ cũng không đọc được bức gấm thêu chữ này, không hiểu ý nghĩa của nó ra sao nên phải triệu tác giả đến đọc cho vua nghe. Vua nghe thơ hay, thấy lạ, cảm tấm lòng của nàng chinh

phụ thương chồng, lại phục tài nữ công của nàng nên tha cho Đậu Thao trở về.

Dưới đây là phần phiên âm

CHỨC CẨM HÔI VĂN

*Quân thừa Hoàng chiếu yên biên thú
Tống quân viễn biệt hà kiều lộ
Hàm bi, yếm lệ, tặng quân ngôn
Mạc vong ân tình tiện trường khứ
Hà kỳ nhất khứ âm tín đoạn
Ức thiệp bình vi xuân bất noãn
Quỳnh dao giai hạ bích đài không
San hô trưởng lý hồng trần mãn
Thử thời dao biệt mỗi kinh hồn
Tương tâm hà thác cánh phùng quân.
Nhất tâm nguyện tác thương hải nguyệt
Nhất tâm nguyện tác lãnh đầu vân
Lãnh vân tuế tuế phùng phu diện
Hải nguyệt niên niên chiếu đắc biên
Phi lai phi khứ đáo quân bàng
Thiên lý vạn lý dao tương kiến
Thiếu thiếu lộ viễn, quan san cách
Hận quân tái ngoại trường vi khách
Thử thời tương biệt lô điệp hoàng
Thùy tín kỷ kinh mai hoa bạch
Bách hoa tán loạn phùng xuân tảo.
Xuân ý thôi nhân hướng thùy đạo*

Thùy dương tảo địa vị quân phan
 Lạc hoa mẫn địa vô nhân tảo
 Đình tiên xuân thảo chinh phân phương
 Bảo đặc Tần-trang hướng hoa đường
 Vị quân đàn đặc Giang Nam khúc
 Phụ ký tình thâm áo Sóc phương
 Sóc phương thiếu đệ sơn hạ việt
 Vạn lý âm thư Trường đoạn tuyệt
 Ngân trang chẩm thượng lệ triêm y
 Kim lữ la thường hoa giai liệt
 Tam xuân hồng nhận độ giang thanh
 Thử thị ly nhân đoạn trường tình
 Tranh huyền vị đoạn, trường tiên đoạn
 Oán kết tiên thành, khúc vị thành
 Quân kim ức thiếp trọng như san
 Thiếp diệp tư quân bất tạm nhàn
 Chúc tương nhất bản hiến Thiên Tử
 Nguyễn phóng nhi phu cập tảo hoàn.

Bài này đã được một số danh nho dịch sang tiếng Việt, bản dịch gần sát với nguyên bản và bay bướm cũng với số lượng là 280 chữ, đáng kể là của Hoàng Quang, một danh nho đời Lê thế kỷ 18. tiến sĩ Ngô Thế Vinh đời Tự Đức thế kỷ 19

Bài thơ thất ngôn cổ phong này gồm tất cả 280 chữ. Đoạn cuối bài thơ là nét chữ lớn, nằm trong 32 ô vuông, mỗi ô một chữ, riêng ô chính giữa có hai chữ: **Thiên tử**. Tại sao lại có chữ lớn và chữ nhỏ? Có lẽ Tô Huệ muốn gây sự chú ý của Đức Vua vì mấy câu chữ lớn chính là cốt lõi của bài thơ nói lên cái ý tha thiết xin cho chồng về.

Bài thơ đã được chính Tô Huệ là tác giả đọc ra được ghi lại nhưng hướng dẫn để đọc được bài thơ như vậy thì nhiều người nói rất mơ hồ như là đọc từ bên trái, ngang ngoài biên, đọc xuống hàng biên bên phải lại đọc ngược lên, theo lối chữ chi...

Quả thật là rối rắm và khó khăn là không biết rõ, không biết bắt đầu từ đâu và kết thúc chỗ nào cho nên không ai đọc được ngoài chính tác giả nhưng khi khám phá ra được cách đọc và bắt đầu từ đâu

của bức chữ trên gấm mới biết được đó là một bài thơ rất độc đáo

Đọc được bài thơ thì mới chỉ cảm nhận được cái hay, cái chất thơ, cái nổi lòng của Tô Huệ đối với chồng, nổi lòng của một thiếu phụ mòn mỏi đợi chồng, bức thông điệp tình yêu và nỗi nhớ nhưng mà Tô Huệ gửi cho chồng đang ở ngoài biên cương

Trước hết là bản dịch nghĩa của nhà thơ Tô Kiều Ngân chép ra để các bạn dễ tham khảo

Chàng vâng chiếu vua đi đồn trú nơi biên cương

Tiễn chàng qua cầu, đường xa thăm thẳm

Ngậm sầu, ngăn lệ, trao chàng mấy lời

Đừng quên tình này dù xa cách

Một ra đi tin tức đành vắng bật

Phòng không của thiếp xuân về chẳng ấm

Dưới thềm hoa rêu đã phủ xanh

San hô màn trướng đầy bụi bám

Buổi ấy chia tay lòng khiếp hãi nhường bao

Lo làm sao cho gặp lại được chàng

Xin được làm ánh trăng nơi biển xanh

Xin được làm mây lạnh trên đầu núi

Mây lạnh năm năm còn thấy được mặt chàng

Trăng biển năm năm còn soi dấu biên cương (nơi chàng ở)

Bay đi bay lại còn đến được gần chàng

Thăm thẳm đường xa, núi non cách trở

Giận chàng còn mãi làm người khách nơi biển tái

Buổi ấy xa nhau lá hoa lau úa vàng

Ai tin bây giờ hoa mai đã trắng xóa

Hoa nghiêng ngã gặp mùa xuân sớm

Nỗi niềm xuân xui khó nói ra

Thùy dương rụng lá cũng vì chàng

Hoa rơi đầy đất ai người quét

Trước sân cỏ xuân tỏa mùi thơm

Ôm đàn Tần Tranh ra phòng họa

Vì chàng đàn trọn khúc Giang Nam

Gửi gắm tình này về phương Bắc

Phương Bắc sông núi xa xôi thăm thẳm

Vạn dặm tin chàng dứt hẳn rồi

Vật trang sức trên gối, nước mắt em thấm áo

Áo thêu vàng , lụa vẽ hoa cũng từng chịu ử
ê
Ba xuân hồng nhận kêu qua sông
Cũng giống nỗi đau đứt ruột của một người
xa cách
Đàn chưa dứt mà lòng dứt trước
Oán kết rồi , đàn vẫn chưa rồi
Chàng nhớ em tình nặng như núi non
Em cũng nhớ chàng chẳng lúc nào khuây
khỏa
Dệt bức gấm này cúi dâng Thiên tử
Xin cho chồng con được sớm trở về

Đây là bản dịch thơ của tiến sĩ Ngô Thế Vinh

Chàng vâng chiếu ra ngoài biên thứ
Thiếp đưa chàng kiều lộ xa xa
Mấy lời tặng những châu sa
Tình ân ái ấy biết là nhớ không
Sao một phút tin hồng vắng vắng
Chốn chinh vi xuân chẳng ấm nồng
Dưới thềm lỗ chỗ rêu phong
Trong màn ngang dọc bụi hồng sương che
Khi tống biệt hồn kia kinh hãi
Biết làm sao cho gặp lại cùng
Ước gì như nguyệt bể đông
Ước gì như thể mây hồng đầu non
Mây non nọ may còn một thấy
Trăng bể kia soi dậy một phương
Những mong lại được gặp chàng
Dẫu nghìn muôn dặm rờ đường tương thân
Đường thăm thẳm mấy lâu xa cách
Giận chàng còn làm khách ải quan
Ngày đi lư diệp mới vàng
Bây giờ đã mấy mai tàn trắng bông
Mai tán loạn gặp cùng xuân mới
Nỗi xuân riêng khôn nói cho ra
Vì chàng nên lá dương tà
Hoa rơi man mác ai là tảo nhân
Trước sân những cỏ xuân thơm nức
Ôm đàn tranh ra trước hoạ đường

Khúc Giang Nam gảy vì chàng
Dem tình cho đến sóc phương côi ngoài
Ngoài phương sóc xa xôi thăm thẳm
Bức âm thư nghìn dặm thấy đau
Pha phôi áo lệ gói sầu
Dưới thềm hoa lá cùng màu nở ra
Qua sông ấy tiếng gà xao xác
Nỗi ly nhân trường đoạn khác đâu
Đàn chưa dứt ruột đã sầu
Cho nên một khúc cung sau chưa tròn
Chàng nhớ thiếp như non tình nặng
Thiếp nhớ chàng cũng chẳng tạm khuây
Hồi văn một bức thư này
Nhi phu xin sớm kíp ngày khởi qui
Ngô Thế Vinh

Bài của Hoàng Quang thời nhà Lê.

Chàng vâng chiếu ra yên côi ngoài
Thiếp đưa chàng tới lối cầu sông.
Ngậm sầu gạt lệ nhấn lòng,
Chớ tham chốn khác mà vong tình này.
Trông tin tức tới nay thăm thẳm,
Để buồn hương chẳng ấm hơi xuân.
Từ ngày đôi ngã cách phân,
Màn dầm bụi bám, thềm trần rêu phong.
Tưởng ly biệt nỗi lòng kinh sợ,
Thiếp với chàng bao thuở gặp nhau.
Nguyện làm trăng giữa biển sâu,
Nguyện làm mây phủ trên đầu non cao.
Trăng giữa biển năm nào cũng thấy,
Mây đầu non đường mấy cũng thông.
Bay qua bay lại bên chồng,
Dầu ngàn muôn dặm xa trông như gần.
Quan sơn ấy mấy lần trở cách,
Hiềm nỗi chàng làm khách rất lâu.
Chàng đi mới ố bông lau,
Mà nay mấy độ trắng màu hoa mai.
Trăm hoa thức xuân tươi hơn hở,
Xuân giục người than thở với ai.
Dương kia đủ những tơ dài,
Hoa kia rã cánh không người quét cho.
Sân xuân sớm thơm tho trăm thức,
Chốn hoạ đường lựa bậc đàn tranh.

Giang Nam năm khúc rành rành,
 Mượn đầu năm mong gửi tình Sóc phương.
 Sóc phương ấy đôi đường diệu vợ,
 Âm thư này nhắn gửi khôn thông.
 Gối riêng nước mắt tuôn dòng,
 Xiêm thêu áo vẽ lâu cùng mục tan.
 Ba xuân tới tiếng nhàn gặng gửi,
 Xuân giục người bối rối như tơ.
 Năm dây còn đó sờ sờ,
 Buồn đà đứt ruột khảy chưa rời đàn.
 Chàng thương thiếp tình hơn núi nặng,
 Thiếp nhớ chàng tình chẳng kém thua.
 Dệt đem bức gấm dâng vua,
 Xét lòng dạ thiếp tha cho chồng về.
 Hoàng Quang

Khi nghiên cứu cấu trúc của bài Chúc Cấm Hồi Văn mới thấy hết cái cách chơi của người xưa quả thực là tuyệt diệu , một lối chơi thật tao nhã có một không hai mà đã trên 2000 năm nay cũng chưa có kẻ hậu sinh nào giải mã được cái bí quyết , cái bí mật cũng như bức thông điệp này gửi đến cho vua mà khi nhà vua cầm bức gấm lên thì chỉ thấy trước mắt mình chỉ có một chữ THIÊN TỬ nằm ở trung tâm vũ trụ , tất cả các chữ còn lại đều đọc được hết . nhưng toàn thể 280 chữ ấy nói cái gì ? thì Hoàng đế và cả quần thần học sĩ uyên bác cũng chỉ nhìn nó như một lời thách đố , sức mạnh , vũ lực , gươm giáo , quân sĩ và tiền bạc , chức tước đã phải ngậm ngùi trước một câu đố hiểm hóc của một người đàn bà thông minh là Tô Huệ này

Một bản thông điệp có trong tay , mà không ai giải mã được, trong kết cấu của bài Chúc Cấm Hồi Văn có ẩn chứa một điều bí mật ở những con chữ to nằm trong 32 ô. Nếu là Dụng Hồi văn thể kiêm liên hoàn, với 280 chữ thành 40 câu thơ , mỗi câu 7 chữ thì có thể đọc lên đến 1600 bài thơ và nếu là bình trắc lục vận độc thành thất ngôn, ngũ ngôn hay theo các con chữ 280 mà xếp thì có thể lên đến cả chục triệu bài thơ , một chương trình cho máy vi tính có thể xử lý để in ra mấy chục triệu

bài Chúc Cấm Hồi Văn đó

Trong lịch sử chơi chữ của văn học Việt Nam thì khó có ai qua mặt được vua Thiệu Trị , ông để lại cho đời hai câu đố: Vũ Trung Sơn Thủy (Cảnh Trong Mưa), Phước Viên Văn Hội Lương Dạ Mạn Ngâm (đêm thơ ở Phước Viên). Đó là một trận đố bát quái có 56 chữ, ứng với một bài thơ thất ngôn bát cú được khảm xà cừ. Trên câu đố có ghi lời dẫn cách đọc bên cạnh bài thơ. Theo chỉ dẫn của Vua đọc theo hai lối hồi văn kiêm liên hoàn, theo thể thất và ngũ ngôn sẽ được 64 bài ,sau này chúng tôi có làm được bài thơ Trăng Đêm có thể đọc được 96 bài và gần đây có một ông tú ở Quang Trung , Bình Định lại có một bài thất ngôn bát cú đọc được 128 bài

Đây bài dịch thơ này cũng là một cách chơi , một cách chơi phải được tôn trọng : các chữ và nghĩa gần giống , sát nghĩa nhất và bằng chữ Nôm trong 33 con chữ lớn, đặt biệt là chữ VUA nằm ở vị trí số 273 chữ VÊ nằm ở vị trí 280 , xin chép ra để các bạn cùng chơi cho vui trong lúc trà dư tửu hậu

Chàng lãnh chiếu dẹp yên ngoài cõi
 Tiễn đưa người tới lối cầu sông
 Ngậm buồn ngăn lệ nhủ cùng
 Dù xa cách mấy cũng đừng quên nhau
 Từ dạo ấy tin đâu vắng vẻ
 Để phòng the lạnh lẽo đêm xuân
 Trước thềm rêu phủ xanh dần
 Trong màn bụi bám mấy lần nào hay
 Buổi chia tay lòng đầy kinh hãi
 Biết làm sao gặp lại chàng ơi
 Xin làm biển nọ trắng soi
 Xin làm mây lạnh trên đồi non xa
 Mây lạnh đó năm qua còn thấy
 Biển năm năm trắng trắng biên cương
 Tới lui trăng vẫn bên chàng
 Nghìn trùng vạn dặm có nhường thấy chẳng
 Đường thăm thăm quan sơn cách trở
 Hận vì chàng sao ở quá lâu

Ngày đi vàng cánh hoa lau
 Mà chừ trắng xóa cả màu bạch mai
 Hoa nghiêng ngả gặp ngày xuân sớm
 Nỗi niềm xuân biết ngõ cùng ai
 Thùy dương lá rụng chàng ơi
 Hoa rơi ngập đất ai người quét dây
 Trước sân đầy cỏ xuân thơm ngát
 Chốn họa đường ôm chiếc Tân Tranh
 Giang Nam dạo khúc vì chàng
 Gửi tình em đến Bắc Phương cõi ngoài
 Nơi phương Bắc xa xôi với vợ
 Vạn dặm đường tin tới hay không
 Gối khăn lệ đầm từng dòng
 Áo vàng lụa vẽ hoa cùng rưng rưng
 Ba xuân đến qua sông tiếng nhận
 Khác chi người xa bạn người ơi

Ruột đứt đàn vẫn còn hoài
 Đàn chưa trọn khúc đau nay đã thành
 Chàng nhớ thiếp nặng tình như núi
 Thiếp nhớ chàng khôn nỗi nào khuây
 Cúi dưng một bức gấm này
 Vua tha chàng sớm được quay trở về
 Hồ Đắc Duy

Xin vẽ tặng các bạn một sơ đồ hướng dẫn cách đọc bài hồi văn này. Cũng xin đăng nguyên văn bằng chữ Hán để tiện việc đối chiếu. Bản chữ Hán này chúng tôi cho in theo bản tìm được ở nhà của nhà thơ Việt Trang tại Đà Lạt. Chúng tôi đã chụp lại

